

Số: 135/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 16 tháng 9 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án
xây dựng đường giao thông từ QL.39 (chân cầu vượt Phố Nối)
qua tổ dân cư phố Đào Du (phường Phùng Chí Kiên)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ BA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc
hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4
năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số
15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về
quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021
về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Văn bản số 419/TTg-KTTH ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng
Chính phủ về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai
đoạn 2021-2025 tỉnh Hưng Yên;*

*Thực hiện Văn bản số 432-CV/VPTU ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Văn
phòng Tỉnh ủy về việc thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ
trương đầu tư dự án đường giao thông từ QL.39 qua tổ dân cư phố Đào Du.*

*Xét Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng đường giao
thông từ QL.39 (chân cầu vượt Phố Nối) qua tổ dân cư phố Đào Du (phường
Phùng Chí Kiên); Báo cáo thẩm tra số 651/BC-KTNS ngày 13 tháng 9 năm 2021
của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả
biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng đường giao thông từ QL.39 (chân cầu vượt Phố Nối) qua tổ dân cư phố Đào Du (phường Phùng Chí Kiên) như sau:

1. Tên dự án: xây dựng đường giao thông từ QL.39 (chân cầu vượt Phố Nối) qua tổ dân cư phố Đào Du (phường Phùng Chí Kiên).
2. Nhóm dự án: dự án nhóm C.
3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: HĐND tỉnh Hưng Yên.
4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
5. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thị xã Mỹ Hào.
6. Địa điểm xây dựng: thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 70.000 triệu đồng, trong đó:
 - Chi phí GPMB: 6.899 triệu đồng;
 - Chi phí xây dựng: 51.731 triệu đồng;
 - Chi phí quản lý, tư vấn và chi phí khác: 5.032 triệu đồng;
 - Chi phí dự phòng: 6.338 triệu đồng.
8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh 50%; ngân sách thị xã Mỹ Hào 50%.
9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2021-2025.
10. Hình thức đầu tư của dự án: cải tạo, nâng cấp.
11. Mục tiêu, quy mô dự án
 - 11.1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư xây dựng tuyến đường nhằm đảm bảo giao thông đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông của thị xã Mỹ Hào theo quy hoạch được duyệt, đồng thời tạo thuận lợi trong việc thu hút đầu tư trên địa bàn thị xã Mỹ Hào góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của thị xã Mỹ Hào nói riêng và tỉnh Hưng Yên nói chung.
 - 11.2. Quy mô đầu tư
 - a) Bình đồ tuyến: điểm đầu từ QL.39 (chân cầu vượt Phố Nối), điểm cuối tiếp giáp Đình Đào Du, phường Phùng Chí Kiên. Chiều dài tuyến khoảng 3,3 km.
 - b) Trắc dọc tuyến: trên cơ sở các điểm khống chế đầu tuyến, cuối tuyến, thiết kế tuân thủ theo tiêu chuẩn hiện hành, cao độ đường đò thiết kế phù hợp với các công trình hiện trạng, đảm bảo chiều dày kết cấu và độ êm thuận trên toàn tuyến.
 - c) Trắc ngang tuyến
 - * Đoạn từ Km0+000 - Km3+000: chiều rộng mặt đường $B_m = 7,5$ m; chiều rộng lề đường $B_{ld} = 2 \times 0,75$ m = 1,5 m; chiều rộng nền đường $B_n = 9,0$ m (Một số vị trí mặt bằng khó khăn, thiết kế theo hiện trạng).
 - * Đoạn từ Km3+000 - Km3+300: chiều rộng mặt đường $B_m = 5,5$ m; chiều rộng lề đường $B_{ld} = 2 \times 1,0$ m = 2,0 m; chiều rộng nền đường $B_n = 7,5$ m (Một số vị trí mặt bằng khó khăn, thiết kế theo hiện trạng).
 - d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt cấp cao A1 2 lớp C19 dày 7cm và C12,5 dày 5cm.
 - đ) Hệ thống thoát nước và công trình phòng hộ: xây dựng hệ thống thoát nước và kè mương thủy lợi đảm bảo phù hợp với hiện trạng, quy hoạch và quy mô cấp đường.

e) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo lập, phê duyệt dự án và quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện; triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định hiện hành có liên quan; đảm bảo phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030 và quy hoạch chung xây dựng thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên đến năm 2030; có phương án thi công tối ưu nhất đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiết kiệm.

- Cân đối nguồn vốn hàng năm từ nguồn ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp tỉnh và cấp huyện để bố trí vốn thực hiện dự án theo tiến độ đối với dự án nhóm C theo quy định của Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng và kéo dài thời gian thực hiện dự án. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các vị đại biểu HĐND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, kỳ họp thứ Ba nhất trí thông qua ngày 16 tháng 9 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toàn